

Bản án số: **125** /2021/HS-PT

Ngày: 23/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Thẩm phán:

Ông **Trần Minh Long**

Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lại Thị Thanh Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Lương Hồng Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 23/12/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 111/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo **Bùi Bảo Qu** và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Bảo Qu, sinh ngày 18 tháng 11 năm 1990 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Ha và bà Trần Thị Tuy; có vợ Đỗ Thị Mỹ Ng (sinh năm 1993) và có 01 con sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 08/8/2019 bị UBND huyện Hòa Vang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3654/QĐ-XPVPHC về hành vi đánh bạc trái phép và rủ rê, lôi kéo, tụ tập người khác để đánh bạc trái phép bằng hình thức phạt tiền với số tiền 9.000.000 đồng;

- Ngày 26/10/2019 bị Công an huyện Hòa Vang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 62/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo hiện tại ngoại. Có mặt.

2. Đồng Đắc Đ (tên gọi khác: Ph), sinh ngày 02 tháng 4 năm 1995 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Đắc Yê và bà Lê Thị Xuân Đ. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 08/5/2019 bị UBND huyện Hòa Vang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1990/QĐ-XPVPHC về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng;

- Ngày 26/10/2019 bị Công an huyện Hòa Vang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 60/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo hiện tại ngoại. Có mặt.

3. Nguyễn Thị Thu Hi (tên gọi khác: H S), sinh ngày 15 tháng 7 năm 1966 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 85 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng; nơi tạm trú: Thôn X, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thiên Lo (*chết*) và bà Nguyễn Thị Sá; có chồng Lê Văn Thí (*sinh năm 1966*) và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1986 con nhỏ nhất sinh năm 2004. Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 04/5/2020 bị Chủ tịch UBND xã Hòa Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng.

Nhân thân:

- Ngày 30/12/2014 bị TAND quận Liên Chiểu xử phạt tiền 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”;

- Ngày 09/6/2017 bị TAND huyện Hòa Vang xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo hiện tại ngoại. Có mặt.

4. Nguyễn Ng, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1972 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Thôn La, xã K, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Phan Thị Ho (*chết*). Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 31/8/2020 bị Chủ tịch UBND huyện Hòa Vang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức phạt tiền với số tiền 9.500.000 đồng.

Bị cáo hiện tại ngoại. Có mặt.

5. Lê Văn V (tên gọi khác: Ki), sinh ngày 18 tháng 11 năm 1972 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ph và bà Phan Thị Se (*chết*); có vợ là Nguyễn Thị Ki (*sinh năm 1976*) và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 04/5/2020 bị Chủ tịch UBND xã Hòa Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo hiện tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 40 phút ngày 21/02/2021, nhận được tin báo của người dân về việc có một số đối tượng tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn thua bằng tiền tại khu vực đồi núi thuộc xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng, lực lượng Công an huyện Hòa Vang đã tiến hành triển khai lực lượng đến hiện trường bắt quả tang Nguyễn Thị Thu Hi, Nguyễn Ng, Lê Thị T, Nguyễn Ái Đìn và Phạm Ngọc Ph, các đối tượng còn lại bỏ chạy thoát. Tang vật khi bắt quả tang gồm:

- Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.200.000 đồng, 02 chén bằng sứ, 04 con vị và 01 đĩa bằng sứ, 01 cây kéo, 01 tấm bạt, 02 bộ bài tây loại 52 lá;
- 01 xe mô tô hiệu Fantom C110, biển kiểm soát 75H9-9458;
- 01 xe mô tô hiệu SYM angel, biển kiểm soát 43S1-6687;
- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 43K1-32076 và giấy đăng ký xe;
- 01 xe mô tô hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 43K1-38308;

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 43K1-28202;
- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 43K1-24748;
- Thu giữ trên người Lê Thị T số tiền 25.000 đồng;
- Thu giữ trên người Nguyễn Ái Đình số tiền 80.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung galaxy A31-gắn sim số 0935.727333;
- Thu giữ trên người Nguyễn Thị Thu Hi số tiền 7.100.000 đồng;
- Thu giữ của Nguyễn Ng số tiền 500.000 đồng;
- Thu giữ của Phạm Ngọc Ph 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu xám gắn sim số 0905.501109;
- Thu giữ của Trịnh Võ Tà (Sinh năm: 1988, trú tại thôn 2, xã P, huyện H, TP.Đà Nẵng) số tiền 35.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu hồng, gắn sim số: 0705.524252;
- Thu giữ của Trịnh Võ Nhự (Sinh năm: 1997, trú tại thôn 2, xã P, huyện HH, TP.Đà Nẵng) số tiền 17.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max màu hồng, gắn sim số: 0935.120297.

Quá trình điều tra xác định:

Phạm Hữu Ngâ là người đứng ra tổ chức việc đánh xóc đĩa cho các con bạc đến chơi để thu tiền xâu, mỗi người đến chơi đều bị Ngâ thu từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 21/02/2021, Ngâ đến khu vực đồi núi thuộc thôn P, xã H, huyện H để lập sòng đánh xóc đĩa vì đây là khu vực đồi núi có nhiều lối chạy thoát trong trường hợp bị vây bắt; Ngâ chuẩn bị các dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc gồm 02 chén bằng sứ, 04 con vị và 01 đĩa bằng sứ, 01 cây kéo, 01 tấm bạt, 02 bộ bài tây loại 52 lá, phân công cho Phạm Ngọc Ph đứng canh giới cơ quan chức năng và chỉ đường cho các con bạc đến chơi, mỗi lần đứng canh giới sẽ được Ngâ trả công số tiền 200.000 đồng. Ngâ là người trực tiếp cầm chén, đĩa rung xóc cho các con bạc đặt cược. Bùi Bảo Qu và Đồng Đắc Đ làm “Hò lý” kiểm đếm tiền và chung tiền thắng thua cho các con bạc. Tổng số tiền Ngâ đã thu xâu từ những người chơi trong ngày 21/02/2021 là 850.000 đồng.

Hình thức chơi: Những người chơi có thể đặt vào 02 bên chẵn hoặc lẻ tùy ý để ăn thua với nhau, người rung xóc đĩa chỉ là người rung giúp cho người chơi và có thể tự đặt tiền chơi vào 02 mặt chẵn hoặc lẻ. Bất kỳ người chơi nào cũng có thể rung xóc đĩa. Khi số tiền 02 bên chẵn và lẻ ngang nhau thì người rung sẽ mở để xác định bên thắng và thua.

Hình thức ăn thua: Những người chơi tự ăn thua với nhau, tỷ lệ thắng thua là 1-1.

Những người tham gia đánh bạc ngày 21/02/2021 gồm:

1. Phạm Hữu Ng đem theo 600.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc và thua hết, chạy thoát khi bị phát hiện, sau đó ra trình diện.

2. Nguyễn Thị Thu Hi đem theo số tiền 3.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt thì Hi thắng được 4.100.000 đồng và khi bị bắt tại hiện trường bị thu giữ tổng cộng 7.100.000 đồng.

3. Nguyễn Ng: Đem theo số tiền 1.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt thua hết 300.000 đồng, nộp tiền xâu 200.000 đồng, khi bị bắt tại hiện trường bị thu giữ tổng cộng 500.000 đồng.

4. Nguyễn Ái Đìn: Đem theo số tiền 1.500.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt thua hết và còn lại 80.000 đồng bị thu giữ.

5. Lê Thị T: Đem theo số tiền 625.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt thua hết và còn lại 25.000 đồng bị thu giữ.

6. Trần Thị Lờ: Đem theo số tiền 2.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, thắng được 2.000.000 đồng, trả công đánh bạc giúp cho Lê Văn V 400.000 đồng và bỏ về trước.

7. Lê Văn V: Giúp sức cho Trần Thị Lờ đánh bạc, được trả công 400.000 đồng. Sau khi Lờ về thì V tiếp tục đánh cho đến khi bị phát hiện và bỏ chạy thoát, sau đó ra trình diện.

8. Huỳnh Ngọc Hườn: Mang theo số tiền 3.100.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, tham gia đánh bạc và bỏ về trước khi bị phát hiện. Quá trình chơi thì Hườn thắng được 500.000 đồng, đóng tiền xâu cho Ngâ 200.000 đồng.

9. Bùi Văn Nhưn: Mang theo số tiền 3.500.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, bỏ về trước khi bị phát hiện. Quá trình chơi, Nhưn nộp tiền xâu cho Ngâ 200.000 đồng, trả tiền xe ôm 100.000 đồng, số tiền còn lại thua hết.

Các bị cáo Bùi Bảo Qu và Đồng Đắc Đ tuy không tham gia đánh bạc nhưng có hành vi giúp sức cho việc tổ chức đánh bạc của Ngâ bằng hình thức làm “Hồ lý” giúp chung tiền cho người thắng bạc. Các bị cáo khai nhận mục đích làm “Hồ lý” là để các con bạc thắng nhiều tiền sẽ cho tiền các bị cáo. Đối với bị cáo Qu còn là người giúp thu tiền xâu cho Phạm Hữu Ng với số tiền 400.000 đồng.

Bị cáo Phạm Ngọc Ph không tham gia đánh bạc nhưng làm nhiệm vụ cảnh giới cơ quan chức năng, chỉ đường cho con bạc đến chơi giúp cho Ngâ trong việc tổ chức đánh bạc để được hưởng tiền công 200.000 đồng.

Phạm Hữu Ng bắt đầu tổ chức chơi xóc đĩa ăn thua bằng tiền từ lúc 13 giờ 45 phút ngày 21/02/2021 tại khu vực đồi núi thuộc xã H, huyện H, TP.Đà Nẵng. Khi bắt đầu chơi thì Ngâ là người rung xóc đĩa cho các đối tượng khác chơi gồm: Phạm Hữu Ng, Nguyễn Ái Đìn, Lê Thị T, Nguyễn Thị Thu Hi, Huỳnh Ngọc Hườn, Bùi Văn Nhuon, Nguyễn Ng và Trần Thị Lờ. Sau khi Ngân thua hết 600.000 đồng thì chuyển cho Lê Văn V rung giúp cho Trần Thị Lờ, lúc V rung thì có những người tham gia gồm: Lê Văn V, Trần Thị Lờ, Nguyễn Ái Đìn, Nguyễn Ng và Lê Thị T cho đến khi bị phát hiện bắt giữ như đã nêu trên.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra còn thu giữ một số tang tài vật do các bị can Ngâ, Hi, Lờ, V và Hườn tự nguyện giao nộp gồm:

- Phạm Hữu Ng giao nộp số tiền 600.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen, gắn sim số: 0906.454157
- Nguyễn Thị Thu Hi giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen-xanh, gắn sim số 0934.768655.
- Trần Thị Lờ giao nộp số tiền dùng để đánh bạc 3.600.000 đồng.
- Lê Văn V giao nộp số tiền đánh bạc của Lờ cho 400.000 đồng .
- Huỳnh Ngọc Hườn giao nộp số tiền dùng để đánh bạc 3.400.000 đồng.

Về xử lý tang tài vật:

- Đối với xe mô tô hiệu SYM angel, biển kiểm soát 43S1-6678: Qua điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của Bùi Thái Thôn (*Sinh năm 1960, trú tại tổ 50, phường V, quận T, TP.Đà Nẵng*), anh Thôn đã cho con rể của mình là Lê Tuấn An (*Sinh năm: 1979, trú tại số 01 9, phường Hòa, quận C, TP.Đà Nẵng*) chiếc xe này. Lê Tuấn An cho bạn của mình là Trương Văn Phướ (*Sinh năm 1976, trú tại tổ 11, phường H, quận L, TP.Đà Nẵng*) mượn đi lại, sau đó anh Phướ cho Lê Văn V mượn đi lại, anh An và Phướ không biết việc V sử dụng chiếc xe này vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh An.

- Đối với xe mô tô hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 43K1-38308: Qua điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của Lê Thị Xuân Đà (*Sinh năm 1962, trú tại thôn X, xã H, huyện H, TP.Đà Nẵng*), chị Đà cho con ruột của mình là Đồng Đắc Đ mượn đi lại và không biết việc Đ sử dụng chiếc xe này vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Đà.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 43K1-28202: Qua điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của Phạm Hữu Nghiê (*Sinh năm 1980, trú tại thôn X, xã H, huyện H, TP.Đà Nẵng*), anh Nghiê cho em của mình là Phạm Hữu Ng mượn đi lại và không biết việc Ng sử dụng chiếc xe này vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nghiê.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 43K1-24748: Qua điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của Trịnh N (*Sinh năm 1968, trú tại thôn Túy 2, xã H, huyện H, TP.Đà Nẵng*), anh N cho con của mình là Trịnh Võ Nhự mượn đi lại, đồng thời Nhự cũng không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh N.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 43K1-32076 và giấy đăng ký xe: Qua điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của Lê Văn Na (*Sinh năm 1980, trú tại thôn X, xã H, huyện H, TP.Đà Nẵng*), đồng thời Nam không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Na.

- Đối với số tiền 17.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max màu hồng, gắn sim số: 0935.120297 thu giữ của Trịnh Võ Nhự (*Sinh năm 1997, trú tại thôn 2, xã H, huyện H, TP.Đà Nẵng*): Qua điều tra xác định Nhự không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý và trả lại cho Nhự.

- Đối với số tiền 35.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu hồng, gắn sim số: 0705.524252 thu giữ của Trịnh Võ Tà (*Sinh năm 1988, trú tại thôn 2, xã H, huyện H, TP.Đà Nẵng*): Qua điều tra xác định Nhự không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý và trả lại cho Tà.

- Đối với xe mô tô hiệu Fantom C110, biển kiểm soát 75H9-9458: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có văn bản truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả nên tiếp tục tạm giữ để xử lý sau.

Tại Bản án sơ thẩm số 51/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Bảo Qu, Đồng Đắc Đ phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”; các bị cáo Nguyễn Thị Thu Hi, Nguyễn Ng, Lê Văn V phạm tội “*Đánh bạc*”.

- **Căn cứ:** điểm d khoản 1 Điều 322, điểm i, s khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo Bùi Bảo Qu áp dụng thêm khoản 2 Điều 51), Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Bùi Bảo Qu 09 (chín) tháng tù; Đồng Đắc Đ 09 (chín) tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- **Căn cứ:** khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo Nguyễn Ng áp dụng thêm điểm i, khoản 1, khoản 2 Điều 51; đối với bị cáo Lê Văn V áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51), Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Thị Thu Hi 09 (chín) tháng tù; Nguyễn Ng 06 (sáu) tháng tù; Lê Văn V 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 322, khoản 3 Điều 321, khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt tiền các bị cáo Bùi Bảo Qu, Đồng Đắc Đ, Nguyễn Thị Thu Hi, Nguyễn Ng, Lê Văn V mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt của 07 bị cáo khác là Phạm Hữu Ng, Phạm Ngọc Ph, Nguyễn Ái Đìn, Trần Thị Lờ, Bùi Văn Nhuon, Huỳnh Ngọc Hườn và Lê Thị T; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 04/10/2021, bị cáo Lê Văn V có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức án 03 tháng tù giam và xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

Ngày 05/10/2021, các bị cáo Bùi Bảo Qu và Nguyễn Thị Thu Hi có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ngày 12/10/2021 và ngày 13/10/2021 các bị cáo Đồng Đắc Đ và Nguyễn Ng có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

+ *Về thủ tục tố tụng:* Đơn kháng cáo của các bị cáo Bùi Bảo Qu, Đồng Đắc Đ, Nguyễn Ng, Nguyễn Thị Thu Hi, Lê Văn V theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

+ *Về nội dung:* Xét về nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo thì thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã xét xử các bị cáo Bùi Bảo Qu, Đồng Đắc Đ về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm d khoản 1 Điều 322 BLHS; các bị cáo Lê Văn V, Nguyễn Thị Thu Hi, Nguyễn Ng về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với mỗi bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị HĐXX xem xét căn cứ điểm a

khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ Luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đơn kháng cáo, giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Bùi Bảo Qu, Đồng Đắc Đ, Nguyễn Ng, Nguyễn Thị Thu Hi, Lê Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 21/02/2021, Phạm Hữu Ng đã có hành vi tổ chức đánh bạc để thu tiền xâu cho nhiều người tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa tại thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Ngâ trực tiếp rung xóc đĩa cho các con bạc chơi, đồng ý cho Bùi Bảo Qu và Đồng Đắc Đ làm “hò lý” nhằm phục vụ cho việc đánh bạc. Các bị cáo Bùi Bảo Qu và Đồng Đắc Đ là đồng phạm giúp sức cho Ngâ trong việc tổ chức đánh bạc. Còn các bị cáo Nguyễn Thị Thu Hi, Nguyễn Ng, Lê Văn V cùng các đồng phạm khác có hành vi đánh bạc với nhau bằng hình thức xóc đĩa, cụ thể như sau: Người chơi đặt tiền vào bên chẵn hoặc lẻ; người rung xóc đĩa chỉ là người rung giúp cho các con bạc chơi; khi số tiền hai bên chẵn và lẻ ngang nhau thì người rung sẽ mở để xác định thắng thua, tỷ lệ thắng thua là 1-1. Số tiền đánh bạc bị thu giữ trực tiếp tại chiếu bạc là 1.200.000 đồng, số tiền thu giữ trên người các con bạc dùng để đánh bạc là 16.305.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc là 17.505.000 đồng.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã xét xử các bị cáo Bùi Bảo Qu, Đồng Đắc Đ về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm d khoản 1 Điều 322 BLHS; các bị cáo Nguyễn Ng, Nguyễn Thị Thu Hi, Lê Văn V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, nên cần xử phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo thì thấy:

- Đối với các bị cáo Bùi Bảo Qu, Đồng Đắc Đ: Các bị cáo giữ vai trò thứ yếu đối với tội “Tổ chức đánh bạc”, chỉ làm “Hò lý” giúp chung tiền thắng thua cho các con bạc, chưa được hưởng lợi gì từ hành vi phạm tội. Xét Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo cũng như áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, xử phạt mỗi bị cáo 09 tháng tù, mức án dưới khung là phù hợp, không nặng. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết nào mới, đối với nội dung xin được hưởng án treo của bị cáo Đồng Đắc Đ do bị cáo không đủ điều kiện để được áp dụng nên HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, mà giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Đối với các bị cáo Nguyễn Thị Thu Hi, Nguyễn Ng, Lê Văn V: Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Thị Thu Hi đem theo số tiền 3.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Ng đem theo số tiền 1.000.000đ trực tiếp sử dụng vào việc đánh bạc. Riêng bị cáo Lê Văn V cũng có hành vi giúp sức cho bị cáo Trần Thị Lờ đánh bạc, được trả công 400.000 đồng, sau khi Lờ về thì Vu trực tiếp đánh. Các bị cáo có nhân thân xấu: Bị cáo Hi vào ngày 30/12/2014 bị TAND quận Liên Chiểu xử phạt tiền 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, ngày 09/6/2017 bị TAND huyện Hòa Vang xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”, ngày 04/5/2020 bị UBND xã Hòa Sơn xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không từ bỏ mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo Ng, V đều có tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng không từ bỏ mà tiếp tục đánh bạc trái phép nên cũng cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Ng bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2021/HSST ngày 22/10/2021, án đã có hiệu lực pháp luật, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã ra Quyết định thi hành án phạt tù, do vậy căn cứ Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp 2 bản án buộc bị cáo phải chấp hành. Mặc dù sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Văn V có nộp 4.000.000đ để đảm bảo thi hành án cho khoản tiền phạt của bản án sơ thẩm. Tuy nhiên việc nộp 1 phần tiền phạt này chỉ thể hiện việc biết ăn năn hối cải của bị cáo.

Do đó các bị cáo Lê Văn V, Nguyễn Ng không đủ điều kiện để được áp dụng án treo. HĐXX xét thấy cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời xử phạt bị cáo Hi mức án 09 tháng tù, các bị cáo V, Ng mỗi bị cáo mức án 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo. Do đó HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356

BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Bùi Bảo Qu**, **Đồng Đắc Đ**, **Nguyễn Ng**, **Nguyễn Thị Thu Hi**, **Lê Văn V**; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ: điểm d khoản 1 Điều 322, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Bùi Bảo Qu 09 (chín) tháng** tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Căn cứ: điểm d khoản 1 Điều 322, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Đồng Đắc Đ 09 (chín) tháng** tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

4. Căn cứ: khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Thu Hi 09 (chín) tháng** tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

5. Căn cứ: khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ng 06 (sáu) tháng** tù về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp bản án Hình sự sơ thẩm số 81/2021/HSST ngày 22/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam với mức án 06 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho 2 bản án là **12 (mười hai) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án, ngày 18/12/2021.

6. Căn cứ: khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Lê Văn V 06 (sáu) tháng** tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 322, khoản 3 Điều 321, khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt tiền các bị cáo Bùi Bảo Qu, Đồng Đắc Đ, Nguyễn Thị Thu Hi, Nguyễn Ng, Lê Văn V mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

Tuyên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) do bị cáo Lê Văn V nộp tại biên lai thu tiền số 0000154 ngày 16/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang.

7. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

8. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- PV27; PC81 Công an thành phố;
- TAND huyện Hòa Vang;
- THA DS huyện Hòa Vang;
- Sở Tư pháp TPĐN;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Trọng Danh